

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2513/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, thủ tục hành chính bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương qua ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-BKHĐT ngày 13/8/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, thủ tục hành chính bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 579/TTr-SKHĐT ngày 20 tháng 8 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai, trong đó:

1. Ban hành mới 15 thủ tục hành chính ban hành mới cấp huyện thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

2. Sửa đổi tên lĩnh vực thủ tục hành chính và sửa đổi 11 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã, cụ thể:

- Sửa đổi tên lĩnh vực được công bố tại Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh đối với "*Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã*" (cấp huyện); tên lĩnh vực điều chỉnh lại theo Quyết định số 1739/QĐ-BKHĐT ngày 13/8/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là "*Lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã*".

- Sửa đổi 11 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã (cấp huyện) tại các số thứ tự 06, 07, 08, 09, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20 được công bố tại Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh gồm các nội dung sửa đổi: tên thủ tục, căn cứ pháp lý, biểu mẫu.

3. Hủy bỏ 20 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã (cấp tỉnh và cấp huyện), cụ thể:

- Hủy bỏ 15 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã (cấp tỉnh) tại số thứ tự 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59 được công bố tại Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Hủy bỏ 05 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã (cấp huyện) tại các số thứ tự 10, 11, 12, 13, 21 được công bố tại Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

(Danh mục thủ tục hành chính và quy trình giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các nội dung khác tại Quyết định 962/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm

việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị, địa phương; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cập nhật nội dung thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, thủ tục hành chính bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai công bố theo Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Thực hiện cấu hình lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT. Tỉnh ủy,
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT-TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KTN, KGVX, TTHCC, Cổng TTĐT tỉnh.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức